

Bản án số: 80/2023/HSST

Ngày: 27/6/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đình Rành;

2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố H

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Thiện - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn T, sinh năm 1991 tại Thành phố H; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân B, xã Đ, huyện Đắk R, tỉnh Đắk N; nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 00/12; con ông Võ Văn Đ (đã chết) và con bà Võ Thị B, sinh năm 1959; Anh chị em: 01 người em (sinh năm 1992); Chung sống như vợ chồng với bà Dương Thị Ngọc L, sinh năm 1982 và có con là Võ Dương Bảo N, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 255/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và bản án số 155/2015/HSST ngày 14/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022. (có mặt)

**Bị hại:** Bà Hoàng Thị Thanh P, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Tân B, Đ, Đắk R, Đắk N; nơi cư trú: Số A Đường số 6, phường Bình T, Quận 7, Thành phố H. (vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lý Minh T, sinh năm 1996; địa chỉ: Số B đường Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Thành phố H; nơi cư trú: Số C đường Trần Xuân S, Khu phố 3, phường Tân H, Quận 7, Thành phố H. (vắng mặt)

2. Ông Ngô Thành T2, sinh năm: 1996; địa chỉ: Số D đường Cây S, Phường 14, Quận 8, Thành phố H. (vắng mặt)

3. Bà Dương Thị Ngọc L, sinh năm 1982; địa chỉ: Số E Lô D, Chung cư Cô G, phường Cô G, Quận 1, Thành phố H; nơi cư trú: Số F đường Tôn Thất T, Phường 3, Quận 4, Thành phố H. (có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 02/12/2022, Võ Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu xanh đen, biển số 59T2-359.XX lưu thông trên đường Nguyễn Hữu T, khi đến trước địa chỉ số G đường Nguyễn Hữu T, khu phố 4, phường Tân H, Quận 7, Thành phố H, Tiễn nhìn thấy chị Hoàng Thị Thanh P đang ngồi phía sau xe công nghệ Gojek do anh Ngô Thành T2 điều khiển đi phía trước cùng chiều. Trên tay chị P đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax. Tiễn áp sát phía bên phải chị P, dùng tay trái giật điện thoại di động trên tay chị P và tăng ga tẩu thoát về hướng giao lộ đường Nguyễn Hữu T và đường Nguyễn Thị T. Tiễn phát hiện chị P cùng người đi đường truy đuổi nên rẽ phải vào đường Nguyễn Thị T hướng về cầu Him L, sau đó chạy vào hẻm đường Trần Xuân S, phường Tân H, Quận 7. Trên đường tẩu thoát, T đã ném điện thoại di động vừa cướp giật được trước địa chỉ số B Trần Xuân S, phường Tân H, Quận 7, rồi tiếp tục chạy ra hướng đường Trần Xuân S. T rẽ phải vào hẻm X Trần Xuân S. Khi đến trước địa chỉ số X1 Trần Xuân S, phường Tân H, Quận 7, Thành phố H, T bị ngã xe thì bị người đi đường và chị P bắt giữ giao cho Công an phường Tân H, Quận 7 xử lý. Điện thoại di động Iphone 12 Promax, T cướp giật và ném trên đường tẩu thoát đã được ông Lý Minh T giao nộp lại cho Cơ quan Công an.

Theo kết luận định giá tài sản số 469/KL-HĐĐGTTHS ngày 12/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh dương, 128Gb, imei 1: 357095182416916, imei 2: 357095182535442, đã qua sử dụng có giá trị 10.800.000 đồng (mười triệu tám trăm ngàn đồng).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, bị cáo Võ Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số 79/CT - VKSQ7 ngày 08/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố H đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51: Xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 04 năm đến 05 năm tù.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bà Hoàng Thị Thanh P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đề nghị xem xét. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án đã được tóm tắt như trên, đã thể hiện sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bà Loan,

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu T được có trong hồ sơ, xét đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 02/12/2022, bị cáo Võ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 59T2-359.XX, thực hiện hành vi cướp giật tài sản một cách công khai, nhanh chóng, bất ngờ giật chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax, có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 10.800.000 đồng của bà Hoàng Thị Thanh P tại trước địa chỉ số G Nguyễn Hữu T, khu phố 4, phường Tân H, Quận 7, Thành phố H, rồi nhanh chóng tẩu thoát. Vì vậy, hành vi này của bị cáo cấu thành tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Võ Văn T được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an. Bị cáo có nhân thân xấu, nhận thức rõ hành vi cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 12 Promax, màu xanh dương; số Imei 1: 357095182416916; số Imei 2: 357095182535442, đã qua sử dụng do ông Lý Minh T giao nộp, đây là điện thoại di động bị cáo Võ Văn T đã cướp giật của bà Hoàng Thị Thanh P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị Thanh P là có căn cứ nên không xét.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 862823051647396; số Imei 2: 862823051647388 đã qua sử dụng, là điện thoại Võ Văn T sử dụng liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội, xét trả lại cho bị cáo Võ Văn T.

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Vario màu xanh đen, biển số 59T2-359.XX, số máy: JM51E1375805, số khung: 511XKK376168, đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo Võ Văn T sử dụng để cướp giật tài sản. Xác minh chủ sở hữu phương tiện giao thông là bà Dương Thị Ngọc L. Bà L trình bày: Xe mô tô biển số 59T2-359.XX, bà L mua vào năm 2019, với giá 49.000.000 đồng. Bà L sống chung như vợ chồng với bị cáo Võ Văn T và đưa xe cho T sử dụng để đi làm bảo vệ. Ngày 02/12/2022, bị cáo Võ Văn T sử dụng chiếc xe trên đi cướp giật tài sản, bà L hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe mô tô biển số 59T2-359.XX cho bà Dương Thị Ngọc L là có căn cứ nên không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Hoàng Thị Thanh P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2022.

2. Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 862823051647396; số Imei 2: 862823051647388 đã qua sử dụng cho bị cáo Võ Văn T.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 72 ngày 25/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố H).

**3.** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bà Loan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố H.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu số án;
- Lưu hồ sơ. (Tk. Loan)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Chí Hiếu**